

DA.2

Dự án đầu tư nhà máy sản xuất mì gói

Trong dự án này, các vấn đề được nêu ra và trình tự giải quyết tương tự bài 1, điểm khác biệt ở chỗ vốn đầu tư dự án bao gồm vốn chủ sở hữu và vốn vay. Do vậy trong quá trình tính hiệu quả tài chính có yêu cầu tính thêm khả năng hoàn vốn vay.

1. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

Công ty Cổ phần Hoàng Dao dự định đầu tư một nhà máy chế biến mì gói theo công nghệ mới (chiên mì gián tiếp) với các thông tin dự án như sau :

A. Kế Hoạch đầu tư và nguồn vốn :

▪ Thiết bị :

- * Công ty mua thiết bị dây chuyền là 536.000USD của Hảng MitSui, chi phí vận chuyển người bán chịu, thuế nhập khẩu người mua chịu là 10%, công ty sẽ trả trước 40% trị giá mua thiết bị (bao gồm cả thuế), phần còn lại vay của Ngân hàng ACB bằng tiền đồng Việt Nam để trả. Phần vay sẽ được trả theo phương thức trong 3 năm, mỗi năm trả 1/3 vốn vay, trả vào cuối năm, lãi suất cho vay là 12%/năm. Thiết bị được tính khấu hao trong 5 năm, giá trị sau khi thanh lý ước tính là 750.000 triệu đồng. Công ty thực hiện chế độ khấu hao đều.
- * Ngoài ra công ty còn phải chịu chi phí lắp đặt và chạy thử là 620 triệu đồng.
- * Công suất của dây chuyền là 10.200 tấn/năm.

- Nhà xưởng :** phục vụ sản xuất có tổng trị giá là 4.081 triệu đồng, khấu hao đều trong 10 năm.
- Ngoài vốn CSH tham gia đầu tư nhà xưởng thiết bị, công ty còn đưa 5 tỷ đồng vốn CSH tham gia vào vốn lưu động.**

Tỷ giá được tính là 15.570đ/USD

B. Kế Hoạch khai thác kinh doanh :

Chi phí hoạt động :

▪ Biến phí trên 1 tấn sản phẩm :

| | |
|---------------------------------------|-----------|
| Nguyên vật liệu chính (bao gồm VAT) : | 3,8 triệu |
| Nguyên vật liệu phụ (bao gồm VAT) : | 2,7 triệu |
| Nhiên liệu (bao gồm VAT) | 0,4 triệu |
| Đóng gói | 0,5 triệu |

| | |
|--|-----------|
| Nhân công | 0,5 triệu |
| Chi phí kinh doanh | 0,3 triệu |
| ▪ Chi phí gián tiếp bình quân 1 năm chưa tính phần khấu hao là : 3,2 tỷ đồng. | |
| ▪ Vốn lưu động thường xuyên hàng năm chiếm bình quân bằng 22% Tổng biến phí. Nhu cầu VLĐ sẽ vay ngân hàng với lãi suất bình quân là 12%/năm. | |
| ▪ Thuế VAT phần chi phí là 10%. | |

Doanh thu dự kiến :

- Trọng lượng 1 gói mì là 75gr, giá bán buôn bình quân 1 gói là 720 đồng bao gồm thuế VAT. Dự kiến công suất dây chuyên sản xuất là 10.200 tấn/năm, năm thứ nhất sản xuất và tiêu thụ đạt 70% công suất, năm thứ hai đạt 80%, và từ năm thứ 3 trở đi đạt 90% công suất.
- Ngoài ra, còn thu hồi được mì vụn bằng 3% sản lượng, với đơn giá bán bình quân là 3 triệu đồng/ tấn mì vụn.

Yêu cầu :

1. Hãy lập phương án tài chính dự án bao gồm :

- * **Bảng Kế hoạch trả nợ vay cho Ngân hàng** qua các năm, bao gồm trả vốn và trả lãi.
- * **Bảng Khấu hao, Chi phí sản xuất** (bao gồm cả lãi vay vốn lưu động và lãi vay vốn đầu tư), và **Doanh thu** từng năm của dự án với vòng đời dự án là 5 năm.
- * **Bảng Lợi nhuận dự án từng năm của dự án** với vòng đời dự án là 5 năm. (thuế thu nhập DN là 28%).
- * **Bảng dòng tiền dự án, NPV và IRR dự án** (tỷ suất chiết khấu áp dụng là 12%)
- * **Bảng kế hoạch nguồn vốn trả nợ vay đầu tư cho Ngân Hàng**, thể hiện nguồn trả từ dự án (là số khấu hao cơ bản về thiết bị và 70% lợi nhuận nếu có) và số vốn cần bổ sung để bảo đảm trả nợ (trong trường hợp nguồn trả không đủ). Được biết, giả sử nguồn trả từ dự án không đủ, thì công ty sẽ phải dùng nguồn vốn từ hoạt động khác để bảo đảm trả nợ đúng tiến độ.

2. Hãy tính tỷ lệ tăng giảm giá bán điểm hòa vốn đầu tư ($NPV = 0$) trong điều kiện số liệu dự kiến như trên. Qua đó nhận xét về khả năng chịu đựng của dự án trước sự biến động của giá bán.

3. Trong trường hợp các thông số ban đầu không thay đổi, đơn giá bán biến động từ -20% đến tăng 10% và tỷ lệ vay vốn dao động trong khoảng từ 40% đến 80%. Hãy tính NPV và Irr dự án. Qua đó rút ra nhận định về mối quan hệ giữa hiệu quả dự án và vốn vay đầu tư.

4. Trong trường hợp thời gian cho vay dao động trong khoảng từ 2 năm đến 5 năm và tỷ lệ vốn cho vay mua thiết bị dao động trong khoảng từ 40% đến 80%. Hãy tính số chênh lệch giữa Nguồn trả nợ vay từ dự án trong thời hạn vay (là số khấu hao cơ bản về thiết bị và 70% lợi nhuận nếu có) và Tổng vốn vay sau khi kết thúc thời hạn cho vay. (Thí dụ vay 5 tỷ trong thời hạn 3 năm và số khấu

hao cơ bản về thiết bị và 70% lợi nhuận trong 3 năm đầu của dự án là 4,8 tỷ thì số chênh lệch là âm 200 triệu).